

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Vv thông qua chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP
giai đoạn 2026-2030**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần (Tổng công ty) xin báo cáo đến toàn thể Quý cổ đông về Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 (Chiến lược) và xin ý kiến chấp thuận/thông qua một số nội dung chính như sau:

1. Quan điểm, định hướng phát triển

- Phân đấu trở thành DNNN mạnh, có quy mô lớn, giữ vai trò tiên phong, định hướng phát triển trong ngành lâm nghiệp; phù hợp với Chiến lược, Quy hoạch phát triển lâm nghiệp Quốc gia.
- Đẩy mạnh và tiên phong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để tham gia tích cực vào phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải và hấp thụ khí nhà kính
- Thực hiện quản trị doanh nghiệp hiện đại trên nền tảng số, áp dụng nguyên tắc quản trị tiên tiến.
- Tập trung cơ cấu lại Tổng công ty một cách thực chất hiệu quả, giảm đầu mỗi tăng quy mô, nhằm thực hiện tốt hơn vai trò của DNNN trong bối cảnh mới.
- Bảo đảm sự lãnh đạo xuyên suốt và toàn diện của Đảng trong việc định hướng phát triển của Tổng công ty.

2. Mục tiêu chiến lược đến năm 2030

2.1 Mục tiêu tổng quát

- Tổng công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp bền vững trên cơ sở nền tảng khoa học công nghệ hiện đại, là doanh nghiệp lâm nghiệp có vốn hóa lớn nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong đó, tiên phong, dẫn dắt trong lĩnh vực: (1) sản xuất kinh doanh cây giống lâm nghiệp chất lượng cao; (2) Chuyển đổi trồng rừng thâm canh gỗ có đường kính lớn gắn với mở rộng diện tích rừng trồng đạt tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững FSC, đẩy mạnh trồng cây đa mục đích theo định hướng của Chính phủ; (3) Tư vấn và kinh doanh tín chỉ các bon; (4) Tham gia sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp ở các địa phương; (5) Nghiên cứu để mở rộng diện tích đầu tư lâm nghiệp sang nước Công hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Duy trì tỷ lệ vốn nhà nước tại Tổng công ty là 51%, phát huy vai trò của Doanh nghiệp nhà nước lớn trong phát triển lâm nghiệp bền vững gắn liền với phát triển kinh tế xã hội vùng miền núi, vùng sâu vùng xa, vùng biên giới; góp phần phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước giao.
- Đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại Tổng công ty theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mỗi, hiệu quả; đẩy mạnh đầu tư phát triển vào ngành nghề, lĩnh vực SXKD chính; đẩy mạnh ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các mặt

hoạt động của Tổng công ty; đẩy mạnh phát triển văn hóa doanh nghiệp Vinafor... để nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty.

- Thực hiện quản trị công khai minh bạch, hiệu quả trên nền tảng số, áp dụng nguyên tắc quản trị của OECD.

- Nâng cao hiệu quả từ hoạt động SXKD chính, giảm dần phụ thuộc vào nguồn thu từ các hoạt động khác; Phân đầu tăng trưởng doanh thu cao hơn tăng trưởng ngành trong giai đoạn 2026-2030 và đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng hai con số của cả nước; Đảm bảo công ăn việc làm ổn định, nâng cao đời sống, thu nhập cho CBNV người lao động của Tổng công ty, các hộ nhận khoán và người dân trên địa bàn hoạt động; thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước giao.

2.2 Mục tiêu cụ thể

Phân đầu đến cuối năm 2030 đạt được các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Sản lượng sản xuất, tiêu thụ cây giống của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 đạt trên 300 triệu cây giống các loại, **tăng trưởng 10%/năm** so với giai đoạn trước;

- Diện tích rừng trồng thâm canh, gỗ có đường kính lớn giai đoạn 2026-2030 tăng thêm hơn 2.000 ha, tăng gấp 2 lần so với giai đoạn trước;

- Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 13.551 tỷ đồng. Trong đó, Công ty mẹ đạt khoảng 9.294 tỷ đồng. Tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 5,6% - 5,8%/năm;

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất toàn Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 1.809 tỷ đồng. Trong đó, Công ty mẹ đạt khoảng 1.595 tỷ đồng.

- Tỷ suất ROE bình quân giai đoạn 2026-2030 của Hợp nhất toàn Tổng công ty đạt khoảng 7,12%/năm. Trong đó, ROE bình quân của Công ty mẹ đạt khoảng 7,95%/năm.

❖ Giải trình tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2026-2030 của Tổng công ty

Các định hướng, mục tiêu chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 được xây dựng trên cơ sở chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước như nêu trên và kế thừa kết quả thực hiện chiến lược phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn 2021-2025. Cụ thể:

- Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/04/2021 về việc phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp từ 5,0-5,5%/năm.

- Căn cứ mục tiêu tăng trưởng của cả nước giai đoạn 2026-2030 từ 10% trở lên tại: Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết 41/NQ-CP của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Theo đó, mục tiêu tăng trưởng ngành nông lâm nghiệp và thủy sản giai đoạn 2026-2030 là tối thiểu là 3,6%/năm. Tổng công ty đã xây dựng mục tiêu tăng trưởng để đóng góp vào tăng trưởng chung của cả nước giai đoạn 2026-2030 như sau:

- Chỉ tiêu doanh thu giai đoạn 2026-2030 tăng trưởng từ 5,6-5,8%/năm;

- Chỉ tiêu sản lượng SXTT cây giống giai đoạn 2026-2030 tăng trưởng từ 10%/năm.

3. Các nhiệm vụ chủ yếu

(1) Bám sát các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Bộ Tài chính, Tập đoàn T&T. Đặc biệt là triển khai thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 79/NQ-TW của Bộ Chính trị, Nghị

quyết 29/NQ-CP và Nghị quyết 41/NQ-CP của Chính phủ; đưa Luật số 68 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện Luật 68 vào thực tiễn trong các mặt hoạt động của Tổng công ty; Tập trung mọi nguồn lực, thực hiện mọi giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu **hoàn thành và vượt các chỉ tiêu chiến lược giai đoạn 2026-2030** đề ra, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng của cả nước trong giai đoạn 2026-2030 từ 10% trở lên. Trong đó:

+Phát triển sản xuất lâm nghiệp bền vững hài hòa ba trụ cột: Kinh tế - Xã hội - Môi trường, phù hợp với Chiến lược, quy hoạch phát triển lâm nghiệp quốc gia; Phát huy vai trò của DNNN lớn trong việc tiên phong, định hướng phát triển cho các thành phần kinh tế khác cùng lĩnh vực, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và cải thiện môi trường.

+Phát triển lĩnh vực chế biến gỗ.

+Mở rộng và phát triển lĩnh vực kinh doanh thương mại và dịch vụ.

+ Tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

(2) Thực hiện có hiệu quả kế hoạch ĐTPT giai đoạn 2026-2030 để tạo nền tảng vững chắc giúp Tổng công ty tăng trưởng và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

(3) Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại vốn của Tổng công ty theo kế hoạch cơ cấu lại vốn giai đoạn 2026-2030.

(4) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để nâng cao năng suất lao động, giúp Tổng công ty tăng trưởng và phát triển bền vững.

(5) Sửa đổi bổ sung Điều lệ; hoàn thiện hệ thống nội quy, các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty cho phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành theo hướng đơn giản hóa thủ tục, tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho các đơn vị thành viên đổi mới sáng tạo và phát triển, đẩy mạnh phân cấp phân quyền, tăng cường công tác kiểm tra giám sát, hậu kiểm; nâng cao hiệu quả và minh bạch hóa hệ thống quản trị nội bộ theo quy định của pháp luật.

(6) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các mặt hoạt động (từ quản trị, SXKD, Đầu tư...) của Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ chính trị để nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty;

(7) Hoàn thiện hệ thống quản trị theo các nguyên tắc chủ yếu của OECD, phù hợp với đặc thù của Tổng công ty.

(8) Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển văn hóa doanh nghiệp Vinafor.

(9) Nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng; thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước giao góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

4. Kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030

4.1 Mục tiêu đầu tư

Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ hoạt động SXKD có hiệu quả và mở rộng phát triển lĩnh vực chế biến gỗ, sản xuất lâm nghiệp của Tổng công ty và các đơn vị thành viên nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 và các năm tiếp theo.

4.2 Kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030

Tổng công ty dự kiến đẩy mạnh đầu tư phát triển với tổng mức đầu tư khoảng **1.273 tỷ đồng**. Trong đó, giá trị đầu tư của Tổng công ty dự kiến khoảng **846 tỷ đồng** (chưa

bao gồm Dự án đầu tư phát triển lâm nghiệp tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tham gia sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp của địa phương). Bao gồm:

- Kế hoạch đầu tư XDCB, Dự án (do Công ty mẹ là Chủ đầu tư): 189 tỷ đồng.
- Kế hoạch đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết: 427 tỷ đồng.
- Kế hoạch đầu tư phát triển các dự án chế biến gỗ (thành lập doanh nghiệp để đầu tư hoặc góp vốn với đối tác liên doanh): 230 tỷ đồng.

Chi triển khai khi Dự án, Phương án bổ sung vốn điều lệ của Công ty có tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với các quy định của pháp luật, của Tổng công ty. Tổng số tiền đầu tư của từng Dự án, Phương án bổ sung vốn điều lệ tại từng Công ty là dự kiến (giá trị cụ thể có thể thay đổi theo thực tế, tại thời điểm trình phê duyệt Dự án, phương án). Nguồn vốn đầu tư của từng Dự án sẽ ưu tiên sử dụng vốn tự có, nguồn vốn cụ thể sẽ được cân đối phù hợp giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay.

Trường hợp đủ điều kiện tăng vốn điều lệ, bổ sung vốn mà số cổ phần/phần vốn góp dự kiến chào bán không được cổ đông/thành viên góp vốn và người nhận chuyển quyền ưu tiên đăng ký mua hết, Tổng công ty sẽ xem xét mua thêm số cổ phần/phần vốn góp chưa bán hết này.

5. Kế hoạch cơ cấu lại vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp khác

5.1 Định hướng:

Kế thừa những kết quả đạt được, các nội dung còn phải thực hiện cơ cấu lại vốn của Đề án giai đoạn 2021-2025 để tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại vốn, tập trung phát triển lĩnh vực hoạt động cốt lõi của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030, trong đó:

- Tiếp tục cơ cấu lại vốn, sắp xếp bên trong Tổng công ty một cách thực chất, hiệu quả theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối;
- Kiên quyết xử lý các đơn vị thua lỗ, hoạt động kém hiệu quả;
- Việc tinh gọn không chỉ nhằm giảm đầu mối mà quan trọng hơn là phải nâng cao hiệu quả thực chất sau cơ cấu lại.

5.2 Mục tiêu:

- Tinh gọn bộ máy của Tổng công ty, phấn đấu thực hiện thoái vốn thành công theo kế hoạch được duyệt để nâng cao hiệu quả thực chất sau cơ cấu lại;
- Nghiên cứu sáp nhập một số đơn vị để hình thành 1-2 doanh nghiệp quy mô lớn có ngành nghề, lĩnh vực hoạt động SXKD chính phù hợp với Chiến lược phát triển của Tổng công ty, có năng lực cạnh tranh, hoạt động có hiệu quả nhằm thực hiện tốt vai trò dẫn dắt của Tổng công ty trong bối cảnh mới.

5.3 Tiêu chí cơ cấu lại vốn tại doanh nghiệp:

Trong giai đoạn 2026-2030, Tổng công ty tập trung nghiên cứu, thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại vốn đầu tư theo hình thức tiếp tục duy trì, tổ chức lại doanh nghiệp (sáp nhập) và chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác. Đối với các hình thức cơ cấu lại vốn khác theo quy định của Luật 68 và Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026, Tổng công ty sẽ nghiên cứu, triển khai khi phù hợp.

Trên cơ sở kế thừa các tiêu chí cơ cấu lại vốn của Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 và các định hướng, quy định mới của Đảng, nhà nước, dự thảo Quyết định về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp kèm theo Tờ trình ngày 12/3/2026 (dự thảo thay thế Quyết định 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021) của Bộ Tài chính, Tổng công ty đã xây dựng bộ tiêu chí cơ cấu lại vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp như sau:

a) Tiêu chí tiếp tục duy trì vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác như sau:

- Tiêu chí 1: Nằm giữ quyền chi phối từ trên 50% vốn điều lệ trở lên tại Công ty lâm nghiệp có phương án sử dụng đất từ 1000 ha trở lên.
- Tiêu chí 2: Các công ty thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính/có liên quan phục vụ trực tiếp ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng Công ty (trồng rừng và chế biến các sản phẩm từ rừng trồng) và hoạt động kinh doanh có hiệu quả.
- Tiêu chí 3: Các công ty có vai trò quan trọng, chủ yếu hoặc quy mô cần thiết để thực hiện chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 và hoạt động kinh doanh hiệu quả.
- Tiêu chí 4 (về sáp nhập): Các công ty TNHH MTV hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng công ty và cùng địa bàn, khu vực; hoặc theo nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐTV các công ty; phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030.
- Tiêu chí 5: Các công ty không thuộc các tiêu chí 1, 2, 3, 4 nêu trên và không thuộc tiêu chí thoái vốn.

b) Tiêu chí thực hiện thoái vốn như sau:

- Tiêu chí 1: Các Công ty thuộc danh mục thoái vốn của Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025.
- Tiêu chí 2: Các công ty có ngành nghề kinh doanh chính (hoặc nay không còn các ngành nghề liên quan đến ngành nghề chính của Tổng công ty) không thuộc ngành, lĩnh vực kinh doanh chính/có liên quan phục vụ trực tiếp ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng Công ty (trồng rừng và chế biến các sản phẩm từ rừng).
- Tiêu chí 3: Các công ty hoạt động kinh doanh kém hiệu quả (thua lỗ, lỗ lũy kế lớn hơn 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu...) hoặc không còn vai trò quan trọng, chủ yếu hoặc quy mô cần thiết cho việc thực hiện chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2026-2030.
- Tiêu chí 4: Các công ty có quyền chi phối thấp (tỷ lệ sở hữu dưới 50%), Tổng công ty không đủ quyền quyết định, phủ quyết các vấn đề của doanh nghiệp tại ĐHĐCĐ/HĐQT/HĐTV theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và gặp khó khăn trong công tác quản lý, bảo toàn vốn đầu tư, tiềm ẩn rủi ro tới quyền lợi của Tổng công ty.
- Tiêu chí 5: Các Công ty không còn nhiều tiềm năng, lợi thế như trước (thay đổi về pháp luật và các quy định hoặc chính sách của Nhà nước làm ảnh hưởng bất lợi tới đơn vị; mất một thị trường lớn, mất khách hàng quan trọng, mất quyền kinh doanh theo hình thức cấp phép, nhượng quyền thương mại hoặc mất nhà cung cấp quan trọng, gặp các vấn đề khó khăn về lao động, có diện tích đất đai tiềm ẩn rủi ro hoặc thuộc diện bị thu hồi...).

Ghi chú: Doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả (có lãi) hoặc kém hiệu quả (thua lỗ, có lỗ lũy kế lớn...) được xác định dựa trên Báo cáo tài chính 02 năm liền kề trước thời điểm xây dựng kế hoạch.

5.4 Danh mục cơ cấu lại vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác

(Nội dung chi tiết tại báo cáo Chiến lược đính kèm)

B. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hiện Tổng công ty đã báo cáo xin ý kiến cơ quan đại diện Chủ sở hữu (Bộ Tài chính và Tập đoàn T&T) về Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2030

Để triển khai kịp thời có hiệu quả, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

- Trường hợp Cơ quan đại diện Chủ sở hữu (Bộ Tài chính và Tập đoàn T&T) có ý kiến trước thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ của Tổng công ty: ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP giai đoạn 2026-2030

- Trường hợp cơ quan đại diện Chủ sở hữu (Bộ Tài chính và Tập đoàn T&T) có ý kiến sau thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ của Tổng công ty: ĐHĐCĐ Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty rà soát, hoàn thiện và phê duyệt nội dung Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP giai đoạn 2026-2030 và báo cáo lại ĐHĐCĐ gần nhất.

Sau khi Chiến lược được thông qua, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban điều hành Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền và theo đúng quy định pháp luật, phấn đấu thực hiện tốt các định hướng, mục tiêu chiến lược đề ra.

Trên đây là báo cáo về Chiến lược phát triển Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – CTCP giai đoạn 2026-2030. Hội đồng quản trị Tổng công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Tài liệu kèm theo:

- Chiến lược phát triển Tổng công ty giai đoạn 2026-2030 và các phụ biểu đính kèm.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phí Mạnh Cường